TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 4637/2022/QĐST- DS	*Thành phố Thủ Đức, ngày 28 tháng 12 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2022, về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm, thụ lý số 517/2022/DSST, về việc: "Tranh chấp hợp đồng nguyên tắc chuyển nhượng quyền sử dụng đất". Căn cứ Văn bản ý kiến đối với biên bản hòa giải thành đề ngày 20/12/2022 của bà Đoàn Thị Khánh L.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành, văn bản ý kiến đối với biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Huỳnh Trọng N

Địa chỉ: Số 200/1 X, phường T, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Dương T

Địa chỉ: Số 200/1 X, phường T, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Trần Nguyễn Thành T

Địa chỉ: LA2_07.03, Chung cư L, 383 D, phường B, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Đoàn Thị Khánh L, sinh năm 1987

Địa chỉ: LA2_07.03, Chung cư L, 383 D, phường B, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn ông Huỳnh Trọng N có ông Nguyễn Dương T là đại diện theo ủy quyền và bị đơn ông Trần Nguyễn Thành T thống nhất thỏa thuận:

- Ông Trần Nguyễn Thành T xác nhận đã nhận lại đầy đủ toàn bộ số tiền đã thanh toán theo các hợp đồng nguyên tắc là 2.984.800.000 đồng *(hai tỷ chín trăm tám mươi bốn triệu tám trăm ngàn đồng).*

- Ông Huỳnh Trọng N và ông Trần Nguyễn Thành T thống nhất thỏa thuận chấm dứt và thanh lý các hợp đồng sau:

+ Hợp đồng nguyên tắc chuyển nhượng quyền sử dụng đất tại khu dân cư Phường T - Quận Y - TP HCM số: 372/HĐNT/2020 ngày 28 tháng 02 năm 2020 và các phụ lục kèm theo giữa ông Huỳnh Trọng N với ông Trần Nguyễn Thành T;

+ Hợp đồng nguyên tắc chuyển nhượng quyền sử dụng đất tại khu dân cư Phường Trường Thạnh - Quận 9 – TP HCM số: 385/HĐNT/2020 ngày 30 tháng 03 năm 2020 và các phụ lục kèm theo giữa ông Huỳnh Trọng N với ông Trần Nguyễn Thành T;

+ Hợp đồng nguyên tắc chuyển nhượng quyền sử dụng đất tại khu dân cư Phường T - Quận Y - TP HCM số: 387/HĐNT/2020 ngày 09 tháng 04 năm 2020 và các phụ lục kèm theo giữa ông Huỳnh Trọng N với ông Trần Nguyễn Thành T.

Ông Huỳnh Trọng N đồng ý hỗ trợ cho ông Trần Nguyễn Thành T số tiền 900.000.000 đồng (*chín trăm triệu đồng*) với thời gian và phương thức thanh toán như sau:

- Đợt 1: Ông Huỳnh Trọng N thanh toán cho Trần Nguyễn Thành T số tiền 450.000.000 đồng (*bốn trăm năm mươi triệu đồng*) ngay khi quyết định công nhận thỏa thuận giữa các đương sự trong vụ án này có hiệu lực pháp luật.

- Đợt 2: Ông Huỳnh Trọng N thanh toán cho ông Trần Nguyễn Thành T số tiền 450.000.000 đồng (*bốn trăm năm mươi triệu đồng*) chậm nhất là ngày 30/4/2023.

Trường hợp ông Huỳnh Trọng N vi phạm bất kỳ nghĩa vụ thanh toán nào theo thời hạn nêu trên thì ông Trần Nguyễn Thành T được quyền ngay lập tức liên hệ với Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền để yêu cầu thi hành đối với toàn bộ số tiền còn lại.

Kể từ ngày ông Trần Nguyễn Thành T có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông Huỳnh Trọng N chưa thi hành hoặc thi hành không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ nêu trên thì hàng tháng, ông Huỳnh Trọng N còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015. Mức lãi suất được xác định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Các đương sự Thi hành dưới sự giám sát của cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm là 19.500.000 đồng (*mười chín triệu năm trăm ngàn đồng*) ông Huỳnh Trọng N tự nguyện chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà ông Nghĩa đã nộp theo Biên lai thu tiền số AA/2021/0027452 do Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức lập ngày 07/6/2022

Hoàn lại cho ông Huỳnh Trọng N số tiền 26.348.000 đồng (*hai mươi sáu triệu ba trăm bốn mươi tám ngàn đồng*) theo Biên lai thu tiền số AA/2021/0027452 do Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức lập ngày 07/6/2022.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thủ Đức;
- Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Thủ Đức;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP./.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Thanh Nga